

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU ĐỨC
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số : 09/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 13/4/2018

V/v”Tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU ĐỨC, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Trọng Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Hạnh.
2. Bà Võ Lệ Huyền.

-Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Thị Mỹ Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Bích - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 323/2017/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2017 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2018/QĐXXST- HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Châu Đức giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Hoàng Đức Ngh, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Tổ 05, ấp KG, thị trấn NG, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- *Bị đơn:* Chị Võ Thị Kim Th, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Tổ 57, thôn TL, xã KL, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

(Anh Ngh, chị Thủy vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết, nguyên đơn, anh Hoàng Đức Ngh trình bày: Hôn nhân giữa anh Ngh và chị Th trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có tổ chức lễ cưới và đến ngày 30 tháng 11 năm 2015 thì đăng ký kết hôn

tại Ủy ban nhân dân (UBND) thị trấn NG, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 12 năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính tình vợ chồng không hợp nhau nên thường xuyên cãi vã và ngày càng gây gắt, tình cảm vợ chồng không còn, vợ chồng không hạnh phúc, từ đó chị Th bỏ về gia đình cha mẹ ruột sinh sống cho đến nay. Cũng từ đó vợ chồng ly thân từ đó cho đến nay. Trong thời gian ly thân gia đình hai bên có khuyên giải để hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không đạt kết quả. Anh Ngh đã nhiều lần cố gắng tìm cách thuyết phục để đoàn tụ gia đình nhưng không đạt được. Nay anh Ngh thấy tình cảm vợ chồng không còn mục đích hôn nhân không đạt được yêu cầu Tòa án giải quyết các vấn đề sau:

Về hôn nhân: Anh Ngh xin được ly hôn với chị Th.

Về nuôi con chung: Vợ chồng không có con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với chị Võ Thị Kim Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn cố tình vắng mặt không lý do vì vậy không thể lấy lời khai và tiến hành hòa giải được.

Ý kiến của Viện kiểm sát:

Về tố tụng:

Việc Tòa án thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền, sau khi thụ lý thì Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nay anh Ngh xin xử vắng mặt, chị Th vắng mặt không lý do là lần thứ hai nên Tòa án xét xử vắng mặt chị Th và anh Ngh là có căn cứ.

Về nội dung vụ án:

Mâu thuẫn của vợ chồng giữa anh Hoàng Đức Ngh và chị Võ Thị Kim Th là có thật và trầm trọng. Nay anh Ngh yêu cầu ly hôn là có cơ sở nghĩ nên chấp nhận

Về nuôi con chung: Vợ chồng không có con chung.

Về chia tài sản chung: Anh Ngh không yêu cầu nên không giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Anh Ngh và chị Th sống chung với nhau có đăng ký kết hôn, nay anh Ngh yêu cầu ly hôn nên đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình. Nơi cư trú của chị Th là xã KL, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu nên Tòa án nhân

dân huyện Châu Đức thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Anh Ngh, chị Th vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 1 Điều 227; Khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Hôn nhân giữa anh Ngh và chị Th trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn vào ngày 30 tháng 11 năm 2015 tại UBND thị trấn NG, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 12 năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng tính tình không hợp nhau nên thường xuyên cãi vã, giữa vợ chồng không có sự quan tâm, chia sẻ trong cuộc sống. Từ tháng 12-2016 thì vợ chồng đã ly thân cho đến nay. Trong thời gian ly thân thì anh Ngh đã tìm cách hàn gắn tình cảm nhưng không đạt kết quả. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án cũng đã tiến hành triệu tập chị Th nhiều lần hòa giải để vợ chồng có cơ hội hàn gắn tình cảm, nhưng chị Th cố tình vắng mặt nên không hòa giải được. Điều đó thể hiện chị Th không còn tình cảm và không muốn cùng anh Ngh xây dựng cuộc sống của gia đình. Xét thấy, tình trạng hôn nhân giữa anh Ngh và chị Th ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho anh Ngh được ly hôn với chị Th.

[3] Về nuôi con chung: Anh Ngh và chị Th không có con chung.

[4] Về chia tài sản chung: Anh Ngh không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Anh Ngh phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm (DSST) đối với yêu cầu ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng: Điều 39 Bộ Luật dân sự năm 2015.

Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Hoàng Đức Ngh và chị Võ Thị Kim Th.
2. Về nuôi con chung: Không có con chung.

3. Về chia tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Anh Hoàng Đức Ngh phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí DSST đối với yêu cầu ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) mà anh Ngh đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Đức theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số TU/2016/0008473 ngày 03 tháng 10 năm 2017; Anh Hoàng Đức Ngh đã nộp xong án phí DSST đối với yêu cầu ly hôn.

Thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (13-4-2018), đối với anh Hoàng Đức Ngh và chị Võ Thị Kim Th vắng mặt thì thời hạn này được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND H.Châu Đức;
- Chi cục THA Dân sự H.Châu Đức;
- UBND xã NG;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đào Trọng Hải